

LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HỌC
NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN. *Tản văn
Việt Nam đầu thế kỷ XXI từ góc nhìn thể loại*
Chuyên ngành: Văn học Việt Nam
Mã số: 9 22 01 21

Xuất hiện trong hệ thống văn xuôi Việt Nam từ đầu thế kỷ XX, tản văn được xem là thể loại mới. Sau hơn một trăm năm hình thành và phát triển, tản văn hiện đại Việt Nam đã khẳng định vị thế độc lập của thể loại trong văn học dân tộc với những đặc trưng riêng. Sự “bùng nổ” của thể loại tản văn trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI không chỉ thể hiện qua những cảm quan chung về người đọc và người viết, mà còn được định lượng thuyết phục hơn qua các con số được chia sẻ của các đơn vị xuất bản sách và các đơn vị kinh doanh sách. Xuất phát từ thực tiễn đời sống văn học nói chung, thực tiễn phát triển thể loại tản văn nói riêng, Luận án nghiên cứu hệ thống, khái quát, chuyên sâu về tản văn nhằm đáp ứng một số đòi hỏi cấp thiết về góc độ văn học sử, lý thuyết thể loại, tư liệu bổ trợ trong giáo dục. Ngoài phần Mở đầu Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và *Chương 1 tổng quan nghiên cứu*, nội dung chính của Luận án được kết cấu từ Chương 2 đến Chương 4.

Chương 2: Tản văn Việt Nam đầu thế kỷ XXI trong dòng chảy tản văn Việt Nam hiện đại

Tản văn Việt Nam từ khi hình thành cho đến nay được nuôi dưỡng, trưởng thành trong những môi sinh văn hóa khác nhau. Dưỡng chất văn hóa hiện đại tác động khiến tản văn buộc phải biến đổi để thích nghi. Nếu tản văn ở thế kỷ XX vẫn khá dè dặt, khép mình trong một số đề tài

mà người viết tự hạn định cho mình thì tản văn đầu thế kỷ XXI thẳng thắn, cởi mở bày tỏ mọi cảm nhận, suy nghĩ về mọi vấn đề của cuộc sống.

Tác giả luận án đã đặt tản văn trong mối quan hệ nối tiếp từ thế kỷ XX đến đầu thế kỷ XXI, qua đó chỉ ra tản văn Việt Nam đầu thế kỷ XXI đã thể hiện rõ tính ổn định trong những giá trị được kế thừa và nhiều biến đổi, sáng tạo, phản ánh sự vận động không ngừng của thể loại. Nếu đặc trưng của tản văn thế kỷ XX được định hình qua một số phong cách cá nhân thì sang đầu thế kỷ XXI, sự hình thành các phong cách cá nhân tiếp tục khẳng định tản văn thực sự là vùng đất màu mỡ để người viết thể hiện cái tôi nghệ thuật. Cách biểu hiện đa dạng, phóng khoáng cũng là đặc điểm ổn định từ tản văn thế kỷ XX tới tản văn đầu thế kỷ XXI. Đặc tính phóng khoáng đó không chỉ được duy trì mà còn phát triển sắc nét hơn. Tản văn ngày nay không còn bản khoán được viết và không được viết về điều gì, được viết và không được viết thế nào, những ai được viết và ai không được viết? Không chỉ xóa bỏ các vùng cấm nội dung, đề tài của tản văn ngày nay còn vượt qua tất cả các thể loại văn học khác, do đó người ta gọi tản văn là “viện bảo tàng của cuộc sống” và nó được ra đời bởi lực lượng sáng tác đa dạng, trải nghiệm sống phong phú.

Ở giai đoạn nào tản văn cũng thể hiện cái tôi tác giả đậm nét. Tuy nhiên, tản văn đầu thế kỷ XXI có sự trùng khít giữa cái tôi đời thường với cái tôi trong sáng tác. Trong tản văn ở thế kỷ XX, ấn tượng về cái tôi nhà văn là sự uyên bác; đề tài sở trường là vẻ đẹp quê hương đất nước gắn liền với

văn hóa truyền thống dân tộc. Ở đó, người viết huy động vốn văn hóa, trải nghiệm phong phú để biểu đạt cảm nhận cá nhân, từ đó hình thành cái tôi ngấm ngội, uyên bác. Đầu thế kỷ XXI, cái tôi hiện triết chỉ còn thu lại trong những tản văn nghiêng về khảo cứu, cái tôi đời thường chiếm ưu thế. Người viết đem bản mộc của những suy ngẫm vào trang viết, không đòi hỏi chỉnh sửa, không bị ràng buộc bởi những hình dung về phản ứng của người đọc.

Sự thích nghi của tản văn với bối cảnh mới còn biểu hiện sự đáp ứng kịp thời của thể loại với những đòi hỏi đặt ra đối với văn hóa dân tộc. Bằng cách đi riêng của mình, tản văn đã gọi và chạm tới các vấn đề văn hóa của dân tộc một cách giản dị, gần gũi và đầy sức thuyết phục. Lịch sử hơn một trăm năm cho thấy, tản văn bền bỉ khẳng định những đặc trưng thể loại trong suốt thế kỷ XX (đề tài, nội dung tư tưởng, phương thức nghệ thuật, cá tính tác giả...) và đầu thế kỷ XXI nó tiếp tục kế thừa, biến đổi, thích nghi với thời đại (ngôn ngữ, hàm lượng hiện thực của đời sống, quan niệm về nhà văn, mối quan hệ giữa nhà văn với độc giả...).

Có thể nói, sự tương tác giữa tản văn với các môi sinh văn hóa đầu thế kỷ XXI đã đem tới sự vận động và biến đổi cấu trúc thể loại. Sự biến đổi có ý nghĩa nhất là tăng cường tính đối thoại, khơi gợi sự tranh luận và kích thích phản hồi từ độc giả. Điều này khiến tản văn một mặt chứng tỏ độ mở trong tư duy sáng tạo, mặt khác trở nên gần gũi với cuộc đời, dễ tìm thấy sự đồng cảm và khơi gợi cảm xúc ở người đọc. Như vậy, trong dòng chảy của tản văn Việt Nam hiện đại, tản văn đầu thế kỷ XXI có những thay đổi lớn về diện mạo và vị trí thể loại, hứa hẹn sự phát triển theo hướng tích cực.

Chương 3: Hệ chủ đề trong tản văn Việt Nam đầu thế kỷ XXI

Nhìn từ đặc trưng thể loại, so với tiểu thuyết và truyện ngắn, nội dung tản văn Việt Nam đầu thế kỷ XXI cho thấy sự khám phá đời sống vừa rộng về diện, vừa sâu về chi tiết. So với tiểu thuyết, tản văn có thể không khái quát được diện rộng đời sống xã hội bởi dung lượng tiết chế nhân vật, sự kiện, nhưng tính cập nhật đời sống của nó có phần vượt trội.

Luận án lựa chọn khảo sát 462 tác giả cá nhân với 163 tập tản văn (đều là văn bản in, trong số đó có một số tản văn được giới thiệu trên mạng Internet trước khi tập hợp để xuất bản dưới dạng sách in; có một số ít các trích dẫn được lấy từ các bài tản văn đăng tải trên trang mạng cá nhân) để nhận diện các đặc điểm nổi bật về nội dung và nghệ thuật, làm nên sắc diện riêng của tản văn Việt Nam trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI. Kết quả khảo sát cho thấy, sự phát triển tích cực của thể loại thể hiện rõ nét ở đội ngũ sáng tác đông đảo, số lượng tác phẩm đáng kể và đặc trưng thể loại được “chung cất” thông qua một loạt cá tính sáng tạo độc đáo. Trong số các tập tản văn được chọn khảo sát, nổi lên bốn chủ đề chính, đó là: cảnh sắc các vùng miền, văn hóa và phong tục, các vấn đề thế sự, và tản văn chân dung.

Chính tinh thần dân chủ và sự cởi mở của văn học nghệ thuật trong bối cảnh cảnh mới đã tạo điều kiện để các tác giả thể hiện bản lĩnh, cá tính và trách nhiệm của một nhà văn đối với xã hội. Vì thế, dù viết về chủ đề nào, tản văn Việt Nam đầu thế kỷ XXI luôn đạt được trạng thái cân bằng trong sự nhìn nhận: mặt tích cực và tiêu cực; mẫn cảm và khuất tối; ngợi ca và phản tỉnh; mong gìn giữ, bảo lưu, tiếp nhận các giá trị văn hóa tiến bộ trong bối cảnh hội nhập,

toàn cầu hóa. Điểm chung của các sáng tác là chất liệu đời sống, con người, sự việc, hiện tượng được chọn đưa vào tác phẩm cũng chỉ đóng vai trò làm điểm tựa nảy bật những suy ngẫm ở người viết, khơi gợi xúc cảm ở người đọc.

Trong thực tế, sáng tác tản văn hiện nay đang diễn ra đa dạng, phong phú hơn những con số tác giả, tác phẩm, chủ đề được nêu trên vì tản văn là thể loại văn học năng động, dễ thích nghi và cập nhật đời sống con người, xã hội. Các tác giả viết tản văn thực sự giữ được thăng bằng giữa những đòi hỏi gần như mâu thuẫn của thể loại: chi tiết nhỏ, ý nghĩa lớn; điểm diện và khái quát các hiện tượng giàu ý nghĩa xã hội. Ở những sáng tác có chất lượng nghệ thuật, nội dung của tản văn có thể xuất phát mang tính ngẫu hứng nhưng cuối cùng đọng lại một triết lý, một nhận thức, một bài học, một chính kiến. Và trên hết, dù viết về bất cứ chủ đề nào, người viết tản văn ngày nay đã “giữ” được chân người đọc khi họ thể hiện rõ cái tôi cá nhân, thể hiện rõ bản lĩnh và trạng thái nhập cuộc các vấn đề của đời sống được xã hội quan tâm. Với tinh thần thẳng thắn trong nhìn nhận và phản ánh, tản văn đã rút ngắn khoảng cách giữa văn học và cuộc đời.

Chương 4: Nguyên tắc giao tiếp và phương thức biểu hiện của tản văn Việt Nam đầu thế kỷ XXI

Tản văn đầu thế kỷ XXI từ góc nhìn thể loại đã có những thay đổi đáng kể so với tản văn thế kỷ XX. Sự thay đổi ấy thể hiện rõ ở những biến đổi trong nguyên tắc giao tiếp và phương thức thể hiện, tạo ra sự khác biệt, sức hấp dẫn của thể loại tản văn giai đoạn này. Nếu tản văn Việt Nam thế kỷ XX phát đi đơn hướng những thông điệp và cảm thức từ phía nhà văn thì tản văn Việt Nam đầu thế kỷ XXI phát triển

theo hướng tăng cường tính đối thoại trước những vấn đề của đời sống, độc thoại hóa những trải nghiệm riêng và sử dụng triệt để chiến lược khơi gợi. Các đặc điểm này cho thấy tản văn đầu thế kỷ XXI đã hình thành nguyên tắc giao tiếp thể hiện rõ tinh thần bình đẳng trong luận bàn các vấn đề của đời sống - điều mà tản văn trước đó chưa có được và thật sự cần thiết cho văn học nói chung trong bối cảnh mới. Nguyên tắc giao tiếp của tản văn chi phối cấu trúc và phương thức thể hiện của thể loại. Khác với những sáng tác ở thế kỷ XX, phương thức thể hiện tản văn thế kỷ XXI có đặc tính vừa hiện đại, vừa năng động. Tính hiện đại thể hiện ở nỗ lực tạo ấn tượng với bạn đọc bằng cách sử dụng nghệ thuật, logic, hài hòa ngôn ngữ tự do và ngôn ngữ mạng. Tính năng động một mặt thể hiện ở cách tản văn thích nghi nhanh chóng với đời sống sinh động mà công nghệ, mạng Internet đem lại; mặt khác thể hiện ở sự đa dạng hóa giọng điệu, đa dạng hóa phương thức thể hiện của tản văn nhằm tạo ấn tượng mạnh mẽ với độc giả.

Việc nhìn nhận một số nguyên tắc giao tiếp và phương thức thể hiện chưa thể cung cấp cái nhìn toàn diện và chi tiết về mọi yếu tố trong cấu trúc thể loại tản văn hiện nay, nhưng đủ cơ sở để khẳng định và lý giải sức hấp dẫn của tản văn đầu thế kỷ XXI. Có thể nói, xu hướng vận động của tản văn đầu thế kỷ XXI đang cho thấy thể loại phù hợp cao độ với xu thế phát triển của đời sống hiện đại, vì vậy, sự “bùng nổ” của tản văn ở giai đoạn này là tất yếu.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) năm 2020.

TA.
giới thiệu